

MŲC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- Sử dụng Fetch API để tải dữ liệu từ Servlet và upload file lên Servlet
- Tao RESTful Web API với Servlet
- Sử dụng Postman và Fetch API để tương tác với các operation của REST API

PHẦN I

BÀI 1 (2 ĐIỂM)

Xây dựng ứng dụng ajax thực hiện 2 việc sau:

✓ Tạo servlet gửi về client chuỗi json sau đây

```
{
    "manv": "TeoNV",
    "hoTen":"Nguyễn Văn Tèo",
    "gioiTinh": true,
    "luong": 950.5
}
```

✓ Tạo file html và viết mã JS sử dụng Fetch API tương tác với servlet đọc dữ liệu json trả về từ servlet và xuất dữ liệu json ra console.

Bài 2 (2 ĐIỂM)

Xây dựng chức năng upload file với ajax với 2 thành phần sau:

✓ Tạo servlet cho phép nhận một file upload lưa vào một thư mục nào đó. Thu thập thông tin của file upload và gửi về client dưới dạng chuỗi json có cấu trúc như sau:

```
{
    "name": ?,
    "type": ?,
```



```
"size": ?
}
```

✓ Tạo file html và viết mã JS để upload file đến servlet. Nhận kết quả json trả về từ servlet và xuất ra console.

PHẦN II

BÀI **3** (2 ĐIỂM)

Yêu cầu 1: Sử dụng Servlet xây dựng RESTful Web API phục vụ các tương tác quản lý nhân viên:

- ✓ GET:/employees lấy tất cả danh sách nhân viên => doGet()
- ✓ GET:/employees/ID lấy nhân viên có mã ID => doGet()
- ✓ POST:/employees, jsondata thêm nhân viên mới => doPost()
- ✓ PUT:/employees/ID, jsondata cập nhật nhân viên có mã là ID => doPut()
- ✓ DELETE:/employees/ID xóa nhân viên có mã là ID => doDelete()

Yêu cầu 2: Sử dụng Postman để kiểm thử REST API

Hướng dẫn:

✓ Khai báo thư viện phụ thuộc Jackson hỗ trợ chuyển đổi chuỗi JSON và
Java Object

✓ Tạo lớp tiện ích poly.util.RestIO hỗ trợ chuyển đổi giữa Java Object và chuỗi JSON cũng như gửi và nhận dữ liệu JSON giữa client và REST API.

```
public class RestIO {
    static private ObjectMapper mapper = new ObjectMapper();
    /**
    * Doc chuỗi JSON gửi từ client
    */
    public static String readJson(HttpServletRequest req) throws IOException {
        req.setCharacterEncoding("utf-8");
    }
}
```



```
BufferedReader reader = req.getReader();
       String line;
       StringBuffer buffer = new StringBuffer();
       while((line = reader.readLine()) != null) {
               buffer.append(line);
       reader.close();
       return buffer.toString();
}
* Gửi chuỗi JSON về client
public static void writeJson(HttpServletResponse resp, String json)
               throws IOException {
       resp.setCharacterEncoding("utf-8");
       resp.setContentType("application/json");
       resp.getWriter().print(json);
       resp.flushBuffer();
}
* Đọc chuỗi JSON gửi từ client và chuyển đổi sang Java Object
public static <T> T readObject(HttpServletRequest req, Class<T> clazz)
               throws IOException {
       String json = RestIO.readJson(req);
       T bean = mapper.readValue(json, clazz);
       return bean;
}
 * Chuyển đổi Java Object sang chuỗi JSON và gửi về client
public static void writeObject(HttpServletResponse resp, Object data)
              throws IOException {
       String json = mapper.writeValueAsString(data);
       RestIO.writeJson(resp, json);
}
* Gửi đối tượng rỗng về client
public static void writeEmptyObject(HttpServletResponse resp)
              throws IOException {
       RestIO.writeObject(resp, Map.of());
}
```



✓ Tạo poly.servlet.EmployeeRestServlet có tổ chức như sau

```
@WebServlet("/employees/*")
public class EmployeeRestServlet extends HttpServlet{
       private Map<String, Employee> map = new HashMap<>(Map.of(
              "NV01", new Employee("NV01", "Nhân viên 01", true, 500),
              "NV02", new Employee("NV02", "Nhân viên 02", false, 1500),
              "NV03", new Employee("NV03", "Nhân viên 03", true, 5000),
              "NV04", new Employee("NV04", "Nhân viên 04", false, 2500),
              "NV05", new Employee("NV05", "Nhân viên 05", true, 3500)
      ));
      // GET:/employees
      // GET:/employees/ID
       @Override
       protected void doGet(HttpServletRequest req, HttpServletResponse resp)
                     throws ServletException, IOException {
       // POST:/employees
       @Override
       protected void doPost(HttpServletRequest req, HttpServletResponse resp)
                     throws ServletException, IOException {
      }
      // PUT:/employees/ID
       @Override
       protected void doPut(HttpServletRequest req, HttpServletResponse resp)
                     throws ServletException, IOException {
       // DELETE:/employees/ID
       @Override
      protected void doDelete(HttpServletRequest req, HttpServletResponse resp)
                     throws ServletException, IOException {
      }
Vết mã cho doGet()
       String info = req.getPathInfo();
      if(info == null | | info.length() == 0) {
              RestIO.writeObject(resp, map.values());
      } else {
              String id = info.substring(1).trim();
              RestIO.writeObject(resp, map.get(id));
Vết mã cho doPost()
       Employee employee = RestIO.readObject(req, Employee.class);
```



```
map.put(employee.getId(), employee);
           RestIO.writeObject(resp, employee);
    Vết mã cho doPut()
           String id = req.getPathInfo().substring(1).trim();
           Employee employee = RestIO.readObject(req, Employee.class);
           map.put(id, employee);
           RestIO.writeEmptyObject(resp);
    Vết mã cho doDelete()
           String id = req.getPathInfo().substring(1).trim();
           map.remove(id);
           RestIO.writeEmptyObject(resp);

✓ Chay thử với Postman
```

```
o GET:/employees
```

- o GET:/employees/NV03
- o POST:/employees với body

```
"id": "NV06",
     "name": "Nhân viên 06",
     "gender": false,
     "salary": 9500.0
o POST:/employees với body
     "id": "NV06",
     "name": "Nguyễn Văn Tèo",
     "gender": true,
     "salary": 9500.0
o DELETE:/employees/NV06
```

BÀI 4 (2 ĐIỂM)

Xây dựng trang web quản lý nhân viên sử dụng Fecth API để tương tác với REST API đã xây dựng ở trên có giao diên như hình sau:





Id	Name	Gender	Salary	
NV04	Nhân viên 04	Female	2500	<u>Edit</u>
NV05	Nhân viên 05	Male	3500	<u>Edit</u>
NV02	Nhân viên 02	Female	1500	<u>Edit</u>
NV03	Nhân viên 03	Male	5000	<u>Edit</u>

Hướng dẫn

✓ Tạo trang employee-rest-client.html và tổ chức mã nguồn như sau

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>Employee Management - REST Consumer</title>
</head>
<body>
      <div>
            <input id="id" placeholder="Id?"><br>
            <input id="name" placeholder="Name?"><br>
            <input type="radio" id="male" name="gender" checked> Male
            <input type="radio" id="female" name="gender"> Female<br>
            <input id="salary" placeholder="Salary?">
            <hr>
            <button onclick="ctrl.create()">Create</button>
            <button onclick="ctrl.update()">Update</button>
            <button onclick="ctrl.delete()">Delete</button>
            <button onclick="ctrl.reset()">Reset</button>
      </div>
      <hr>
      <thead>
                   Id
```



```
Name
                          Gender
                          Salary
                          </thead>
             <script>
      var ctrl = {
             setForm(employee){ // hiển thị đối tượng json lên form
             getForm(){ // tạo đối tượng json từ form
             fillToTable(employees){ // đổ mảng đối tượng json lên bảng
             },
             loadAll(){ // Gửi yêu cầu lấy tất cả nhân viên đến REST API
             create(){ // Gửi yêu cầu tạo nhân viên mới đến REST API
             update(){ // Gửi yêu cầu cập nhật nhân viên đến REST API
             delete(){ // Gửi yêu cầu xóa nhân viên đến REST API
             reset(){ // Xóa trắng form
             edit(id){ // Gửi yêu cầu lấy nhân viên theo mã đến REST API
      ctrl.loadAll();
      </script>
</body>
</html>
Viết mã cho setForm(employee)
document.getElementById("id").value = employee.id;
document.getElementById("name").value = employee.name;
document.getElementById("salary").value = employee.salary;
if(employee.gender){
      document.getElementById("male").checked = true;
} else {
      document.getElementById("female").checked = true;
Viết mã cho getForm()
return {
```



```
id: document.getElementById("id").value,
       name: document.getElementById("name").value,
       gender: document.getElementById("male").checked,
       salary: parseFloat(document.getElementById("salary").value)
Viết mã cho fillToTable(employees)
var rows = [];
employees.forEach(e => {
       var row = `
              ${e.id}
              ${e.name}
              ${e.gender?'Male':'Female'}
              ${e.salary}
              <a href="javascript:ctrl.edit('${e.id}')">Edit</a>
       `;
       rows.push(row);
});
document.getElementById("list").innerHTML = rows.join(");
Viết mã cho loadAll()
var url = "http://localhost:8080/J3/employees";
fetch(url, {method: "GET"}).then(resp => resp.json()).then(employees => {
       this.fillToTable(employees);
});
Viết mã cho create()
var data = this.getForm();
var url = `http://localhost:8080/J3/employees`;
fetch(url, {
       method: "POST",
       headers: {"Content-Type": "application/json"},
       body: JSON.stringify(data)
}).then(resp => resp.json()).then(json => {
      this.loadAll();
       this.reset();
});
Viết mã cho update()
var data = this.getForm();
var url = `http://localhost:8080/J3/employees/${data.id}`;
fetch(url, {
       method: "PUT",
       headers: {"Content-Type": "application/json"},
       body: JSON.stringify(data)
}).then(resp => resp.json()).then(json => {
       this.loadAll();
```



BÀI 5 GIẢNG VIÊN CHO THÊM (2 ĐIỂM)